

Số: **936** /BNN-HTQT
V/v: báo cáo hợp tác với Ba Lan,
Bun-ga-ri và Xéc-bi

Hà Nội, ngày **08** tháng 4 năm 2011

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Phúc đáp công văn số 907/BNG-CÁu ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Quý Bộ về việc chuẩn bị cho Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Gia Khiêm thăm các nước Ba Lan, Bun-ga-ri và Xéc-bi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin có ý kiến như sau:

1. Hợp tác với Ba Lan:

1.1. Tình hình hợp tác:

- Hai Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và Ba Lan đã ký “Thỏa thuận về hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn và thị trường nông sản” vào tháng 1 năm 2005.

- Tháng 9/2009, đoàn Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và một số doanh nghiệp Việt Nam do một Thứ trưởng dẫn đầu đã sang tham dự Hội chợ quốc tế về Thực phẩm và Đồ uống tại thành phố Poznan, Ba Lan. Nhân dịp này, Lãnh đạo hai Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ký Biên bản ghi nhớ nhằm thúc đẩy hợp tác giữa hai nước trong lĩnh vực nông nghiệp. Cũng trong chuyến thăm này, đoàn Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã làm việc với Bộ trưởng Kinh tế Ba Lan để thảo luận về các lĩnh vực có khả năng hợp tác trong đó có đề xuất phía Ba Lan cung cấp nguồn vay tín dụng ưu đãi để đóng một con tàu nghiên cứu nguồn lợi hải sản. Bộ trưởng kinh tế Ba Lan hoàn toàn ủng hộ đề xuất của phía Việt Nam và nhấn mạnh Ba Lan là nước có thế mạnh về ngành đóng tàu.

- Tháng 12/2009, Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ba Lan đã sang thăm và làm việc tại Việt Nam, trong chuyến thăm hai Bộ trưởng đã trao đổi về các lĩnh vực cụ thể cần thúc đẩy hợp tác trong thời gian tới.

- Với những nội dung đã được hai bên thống nhất tại các chuyến thăm của các đoàn Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp hai nước. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đã có văn bản trình Thủ tướng Chính phủ xin phép được sử dụng nguồn vốn vay tín dụng của Ba Lan cho dự án đóng tàu nghiên cứu hải sản. Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan của Việt Nam xem xét về khả năng vay nguồn vốn tín dụng này cho dự án. Bộ Tài chính cùng với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã gửi thư và đề cương dự án cho Bộ Tài chính Ba Lan để xem xét. Các cơ quan liên quan hai nước đã tích cực triển khai các bước cần thiết để xây dựng đề cương chi tiết dự án và bản đề cương dự án này đã được gửi sang Bộ Kế hoạch và Đầu tư để nghị xem xét và trình Chính phủ.

- Sau khi nhận được văn bản và đề cương chi tiết dự án của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có buổi làm việc với các Bộ, ngành liên quan để trao đổi về khả năng cung cấp vốn cho dự án tàu nghiên cứu hải sản. Tại cuộc họp, đại diện Văn phòng Chính phủ và Bộ Tài chính cho biết trong dịp Tổng thống Ba Lan sang thăm Việt Nam năm 2010 vừa qua, phía Ba Lan đã đề nghị phía Việt Nam cần nhanh chóng xây dựng các dự án để sử dụng nguồn vốn vay tín dụng của Ba Lan đã cấp cho Việt Nam từ năm 2005 với tổng số vốn là 260 triệu USD (hiện nay số vốn này do Bộ Quốc phòng chủ trì), nếu Việt Nam giải ngân được số vốn này, Ba Lan sẽ tiếp tục cấp thêm nguồn vốn tín dụng cho Việt Nam. Vì vậy để xin thêm nguồn vốn tín dụng mới cho dự án tàu nghiên cứu hải sản nêu trên sẽ khó khăn.

- Tháng 10 năm 2010, Cục Thú y hai nước đã ký “Biên bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực Thú y” là cơ sở cho việc tăng cường hợp tác kỹ thuật và thúc đẩy xuất nhập khẩu các mặt hàng có thể mạnh của hai nước.

1.2. Đề xuất hợp tác:

Để thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại, khoa học công nghệ giữa 2 nước trong thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiến nghị:

Hợp tác khoa học, kỹ thuật và đào tạo:

- Đề nghị Chính phủ Ba Lan xem xét và sớm phê duyệt cơ chế tài chính cho dự án đóng con tàu nghiên cứu nguồn lợi hải sản do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đề xuất.

- Hai bên tăng cường trao đổi các đoàn cán bộ cấp quản lý nhà nước và các nhà khoa học sang mỗi nước để trao đổi học tập kinh nghiệm cũng như tìm kiếm cơ hội hợp tác trong các lĩnh vực nông, lâm, thủy sản và thủy lợi.

- Đề nghị phía Ba Lan tiếp nhận các cán bộ Việt Nam sang học tập, nghiên cứu các chương trình sau đại học tại Ba Lan về các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghệ sau thu hoạch và chế biến hàng nông sản, khai thác và đóng tàu cá, quản lý và phát triển nông thôn..

- Đề nghị cơ quan thẩm quyền Ba Lan chịu trách nhiệm về kiểm soát chất lượng sản phẩm nông lâm thủy sản phối hợp với Cục Quản lý Chất lượng nông lâm sản và thủy sản Việt Nam triển khai các hoạt động hợp tác: trao đổi các đoàn công tác để học hỏi kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm soát chất lượng, an toàn vệ sinh sản phẩm nông lâm thủy sản; thanh tra điều kiện an toàn vệ sinh của các doanh nghiệp chế biến hàng nông lâm thủy sản xuất khẩu và giải quyết các vướng mắc cho các lô hàng nông lâm thủy sản xuất khẩu khi có vấn đề xảy ra.

Hợp tác về thương mại, đầu tư:

- Hai bên tăng cường tổ chức các diễn đàn doanh nghiệp và tổ chức các đoàn doanh nghiệp mỗi nước tham dự hội chợ về các mặt hàng nông lâm, thủy sản tại mỗi nước. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hai nước sang tìm hiểu thị trường về đầu tư, xuất khẩu và tiến tới xây dựng các xí nghiệp liên doanh tại mỗi nước để sản xuất, chế biến và cung cấp các mặt hàng có thể mạnh của Việt Nam như cà phê, chè, hoa quả hộp cho thị trường Ba Lan và các nước lân cận;.

- Ba Lan phát triển trong lĩnh vực sản xuất các máy móc phục vụ cho cơ giới hoá trong nông nghiệp. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ba Lan phối hợp với Bộ NN&PTNT tạo điều kiện cho các doanh nghiệp của Việt Nam sang học tập, trao đổi kinh nghiệm về hợp tác trong sản xuất các loại máy, nông cụ. Đồng thời các doanh nghiệp Việt Nam cùng với doanh nghiệp Ba Lan trao đổi các hợp đồng để mua bán các loại máy, nông cụ phù hợp với điều kiện sản xuất nông nghiệp của Việt Nam.

2. Hợp tác với Bun-ga-ri:

2.1. Tình hình hợp tác:

Từ khi Bun-ga-ri thay đổi thể chế, quan hệ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp giữa hai nước có nhiều hạn chế. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá nông sản của ta sang Bun-ga-ri rất nhỏ, chủ yếu thông qua nước thứ 3.

Về thương mại: các loại hàng hoá nông sản và hoa quả nhiệt đới Việt Nam vẫn là mặt hàng được Bun-ga-ri ưa chuộng và là một thế mạnh của Việt Nam xuất khẩu sang Bun-ga-ri. Việt Nam có thể xuất khẩu gạo, chè, cà phê, hạt tiêu, cao su, hoa quả ... và nhập khẩu từ Bun-ga-ri lúa mì, giống gà, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, phân u rê, máy móc nông nghiệp.

Về hợp tác nghiên cứu: các Viện nghiên cứu Bun-ga-ri có rất nhiều đề tài nghiên cứu về nông nghiệp (hoa, quả), lĩnh vực nghiên cứu về công nghệ sinh học và an toàn vệ sinh thực phẩm có thể áp dụng được ở Việt Nam. Các nhà khoa học Bun-ga-ri có trình độ chuyên môn cao, rất nhiệt tình tham gia các đề tài hợp tác với Việt Nam, tuy nhiên do nguồn kinh phí của bạn rất hạn chế nên việc thực hiện các đề tài có nhiều khó khăn.

Về hợp tác đào tạo: trong những năm qua, Bun-ga-ri đã giúp đào tạo nhiều sinh viên và nghiên cứu sinh Việt Nam.

2.2. Đề xuất hợp tác:

Đề thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại, khoa học công nghệ giữa 2 nước, cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Đầu tư xây dựng các xí nghiệp liên doanh tại Bun-ga-ri hoặc Việt Nam để sản xuất, chế biến và cung cấp cà phê, chè, hoa quả hộp cho thị trường Bun-ga-ri và các nước lân cận.

- Xây dựng một cơ chế hợp tác linh hoạt nhằm tận dụng chất xám từ các nhà khoa học Bun-ga-ri và các Viện Nghiên cứu của bạn cho mục tiêu phát triển của Việt Nam trong đó có việc mời các nhà khoa học Bun-ga-ri sang công tác, trao đổi nghiệp vụ tại Việt Nam sẽ đem lại lợi ích rất lớn cho hai bên với nguồn kinh phí không quá lớn, vì vậy Nhà nước nên có nguồn kinh phí hỗ trợ cho các đoàn bạn vào làm việc, hợp tác nghiên cứu tại Việt Nam. Đề nghị phía Bun-ga-ri tạo điều kiện tiếp nhận các sinh viên Việt Nam trong lĩnh vực công nghệ sinh học và chế biến thực phẩm về nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản sang nghiên cứu, học tập tại Bun-ga-ri trong thời gian tới.

- Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực bảo vệ và quản lý rừng; chăn nuôi thú rừng; chế biến gỗ và xây dựng các khu du lịch sinh thái kết hợp đi sẵn.

- Hiện nay các nước trên thế giới đang quan tâm đến sự biến đổi khí hậu, Việt Nam là một trong 5 nước chịu ảnh hưởng lớn nhất trên thế giới nên rất cần sự hợp tác và hỗ trợ của các nước về lĩnh vực này. Bun-ga-ri đã và đang xây dựng hệ thống cảnh báo lũ lụt toàn quốc, thiết lập đường dây nóng để người dân có thể liên lạc nhanh, trực tiếp với cơ quan phòng chống bão lụt. Vì vậy đề nghị Bun-ga-ri tăng cường hợp tác và trao đổi kinh nghiệm trong lĩnh vực này với Việt Nam.

3. Hợp tác với Xéc- bi:

3.1. Tình hình hợp tác:

- Trong thời gian qua, Việt Nam và Xéc- bi chưa có hợp tác cụ thể nào trong lĩnh vực nông nghiệp.

3.2. Đề xuất hợp tác:

- Tăng cường trao đổi các đoàn thuộc cơ quan quản lý nhà nước và các Viện nghiên cứu về nông, lâm nghiệp của hai nước.

- Tăng cường hợp tác về đào tạo, đề nghị Xéc-bi tiếp nhận các sinh viên Việt Nam sang học tập và nghiên cứu về lĩnh vực cơ giới hoá trong nông, lâm nghiệp.

- Thúc đẩy hợp tác thương mại hai chiều để xuất khẩu các mặt hàng có thế mạnh của mỗi nước.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Quý Bộ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HTQT (tdl -4).



Điện Kính Trân